TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 22/2025/HS-PT Ngày 04-4-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vi Đức Trí

Các Thẩm phán: Ông Cao Đức Chiến

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Nhung - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Phi Long - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2025/TLPT-HS ngày 10 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Tô Minh H, do có kháng cáo của bị cáo với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2024/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- *Bị cáo có kháng cáo*: Tô Minh H, sinh ngày 10-12-1974 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Tô Đỗ Hữu L và bà Nguyễn Thị Minh H (đều đã chết); có vợ là Hoàng Thị Thu H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23-7-2024, hiện nay tại ngoại; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Vũ Văn Đ - Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Có 03 bị cáo Phạm Thị H, Chu Sơn Đ, Triệu Thị T không kháng cáo, không bị kháng nghị.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 26-6-2024, đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại thôn Q, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì phát hiện tại nhà Phan Thu H có Phạm Thị H, Triệu Thị T và một số người khác đang đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm thắng thua bằng tiền. Kiểm tra, thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng của Phạm Thị H. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành kiểm tra điện thoại di động thu giữ của Phạm Thị H, phát hiện ngày 24-6-2024 có các nội dung tin nhắn, giao dịch chuyển khoản liên quan đến việc đánh số lô, số đề.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thị H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như sau: Phạm Thị H làm nghề bán hàng tự do, trong quá trình nói chuyện với những người qua lại quán Phạm Thị H biết được Tô Minh H có ghi số lô, số đề nên khi thấy khách hàng có nhu cầu mua số lô, số đề, Phạm Thị H nhận ghi số lô, số đề cho khách hàng, sau đó chuyển cho Tô Minh H để hưởng hoa hồng.

Trưa ngày 24-6-2024 tại nhà ở Phạm Thị H, Chu Sơn Đ bảo Phạm Thị H đánh số lô 21 là 50 điểm tương đương số tiền 1.150.000 đồng thì được Phạm Thị H đồng ý, khi đánh số lô Chu Sơn Đ chưa trả tiền cho Phạm Thị H. Kết quả, Chu Sơn Đ trúng 01 giải, thắng số tiền 4.000.000 đồng. Phạm Thị H đã trừ số tiền đánh Chu Sơn Đ chưa trả là 1.150.000 đồng, còn 2.850.000 đồng thì Chu Sơn Đ cho Phạm Thị H 850.000đồng, số tiền 2.000.000 đồng còn lại Phạm Thị H đã chuyển từ số tài khoản 106889496789 ngân hàng Vietinbank của Phạm Thị H đến số tài khoản 104870547650 ngân hàng Vietinbank mang tên Chu Sơn Đ. Sau đó, Chu Sơn Đ đã chuyển số tiền này cho Hoàng Trường P để đổi lấy tiền mặt và đã sử dụng chỉ tiêu, ăn uống hết. Số tiền Chu Sơn Đ và Phạm Thị H sử dụng tham gia đánh bạc là 5.150.000 đồng.

Đến chiều cùng ngày, Triệu Thị T đến quán của Phạm Thị H chơi, Triệu Thị T đánh số lô 52 đánh 10 điểm, tương đương 230.000 đồng và lô xiên 3: 52,82,28 đánh 100.000 đồng thì được Phạm Thị H đồng ý. Kết quả, Triệu Thị T không trúng thưởng. Tổng số tiền Triệu Thị T và Phạm Thị H sử dụng vào việc đánh bạc là 330.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 24-6-2024, Phan Thu H đến nhà gặp Phạm Thị H để đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề. Khi đến Phan Thu H đưa cho Phạm Thị H tờ giấy bên trong có ghi các số lô, số đề, Phan Thu H đánh số lô 63,18,75 mỗi số đánh 10 điểm; đánh lô xiên 3: 63,18,75 đánh 200.000 đồng; lô xiên 2: 18,75 đánh 100.000 đồng. Tổng số tiền Phan Thu H đánh bạc là 990.000 đồng, khi đánh Phan Thu H chưa trả tiền cho Phạm Thị H. Kết quả, Phan Thu H trúng số lô 75 ở 02 giải được 1.600.000 đồng. Đến chiều ngày 25-6-2024 Phan Thu H sang nhà Phạm Thị H lấy tiền trúng số lô, số đề, Phạm Thị H đã trừ đi số tiền đánh số lô, số đề Phan Thu H chưa trả là 990.000 đồng, còn lại số tiền 610.000 đồng, Phan Thu H đã lấy 600.000 đồng, còn 10.000 đồng Phan Thu H cho Phạm Thị H. Tổng số tiền Phan Thu H và Phạm Thị H sử dụng vào việc đánh bạc là 2.590.000 đồng.

Đến hồi 17 giờ 56 phút ngày 24-6-2024, sau khi ghi được các số lô, sô đề từ Phan Thu H, Triệu Thị T và Chu Sơn Đ thì Phạm Thị H sử dụng số điện thoại 0385.560.237 nhắn tin gửi toàn bộ các số lô, số đề ghi được đến số điện thoại 0368.557.404 của Tô Minh H, trong đó có 90 điểm lô tương ứng số tiền 2.070.000 đồng và 400.000 đồng tiền đề. Thực thế Phạm Thị H chỉ gửi cho Tô Minh H 2.025.000 đồng tiền lô và 360.000 đồng tiền đề, tổng là 2.385.000 đồng. Phạm Thị H được hưởng lợi số tiền 45.000 đồng tiền lô và 40.000 đồng tiền đề, tổng là 85.000 đồng.

Ngoài ra, Phạm Thị H còn tự đánh thêm số lô 21 đánh 20 điểm; số lô 91 và 69 mỗi số đánh 10 điểm, tổng 40 điểm lô tương ứng số tiền 900.000 đồng. Kết quả, Phạm Thị H trúng số lô 21 (đánh 70 điểm) được 5.600.000 đồng và số lô 75 trúng ở 02 giải tương ứng 20 điểm được 1.600.000 đồng. Tổng số tiền Phạm Thị H trúng thưởng là 7.200.000 đồng. Xác định, tổng số tiền Phạm Thị H và Tô Minh H sử dụng vào việc đánh bạc ngày 24-6-2024 là 10.570.000 đồng.

Ngày 25-6-2024, Tô Minh H đã dùng số tiền trúng thưởng 7.200.000 đồng trừ số tiền Phạm Thị H đánh số lô, số đề là 3.285.000 đồng, Tô Minh H còn phải trả Phạm Thị H là 3.915.000 đồng. Số tiền này Tô Minh H đã chuyển từ tài khoản số 0375541896 ngân hàng Vietinbank của Tô Minh H đến số tài khoản 106889496789 ngân hàng Vietinbank của Phạm Thị H. Do trước đó, Phạm Thị H đã tự ứng ra trước số tiền 2.000.000 đồng trong tài khoản của mình để chuyển trả cho Chu Sơn Đ, nên số tiền còn lại liên quan đến việc đánh số lô, số đề trong tài khoản của Phạm Thị H là 1.915.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền sử dụng để đánh bạc của Tô Minh H và Phạm Thị H là 10.570.000 đồng, số tiền đánh bạc của Chu Sơn Đ là 5.150.000 đồng, số tiền Đánh bạc của Triệu Thị T là 330.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2024/HS-ST ngày 18-12-2024 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tô Minh H 01 năm 03 tháng tù về tội Đánh bạc.

Ngoài ra, Bản án còn xử phạt bị cáo Phạm Thị H 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, xử phạt bị cáo Chu Sơn Đ 09 tháng tù cho hưởng án treo, xử phạt bị cáo Triệu Thị T 01 năm tù, tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định

Tại phiên tòa bị cáo kháng cáo chỉ xin được hưởng án treo, rút phần xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên là hợp lệ. Xét kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo, thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Tô Minh H về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo không có tình tiết tăng nặng; cấp sơ thẩm xử bị cáo mức án 01 năm 03 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới là 01 Tóm tắt Bệnh án của bị cáo thể hiện bị cáo bị Ung thư thực quản tiến triển di căn, hạch trung thất, hạch ổ bụng và 17 biên lai nộp tiền viện phí trong việc truyền hóa chất điều trị Ung thư để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Đây là tình tiết mới mà bị cáo được hưởng quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có thể được xem xét cho hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; xử giữ nguyên mức hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách; giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo chỉ xin hưởng án treo. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo là người khuyết tật nặng, cấp sơ thẩm xử phạt tù giam đối với bị cáo là chưa phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung của Bản án sơ thẩm đã tuyên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Tòa án sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ các tình tiết của vụ án, đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Tòa án sơ thẩm đã xử mức án 01 năm 03 tháng tù về tội Đánh bạc đối với bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình 01 Tóm tắt Bệnh án của bị cáo thể hiện bị cáo bị Ung thư thực quản tiến triển di căn, hạch trung thất, hạch ổ bụng và nộp 17 biên lai thu viện phí về việc bị cáo đang điều trị bệnh Ung thư từ tháng 6 năm 2024 đến nay. Đây tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới bị cáo được hưởng tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, bản thân bị cáo bị bệnh nặng và bị cáo bị phạt tù không quá 03 năm, có nhân thân tốt; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy

đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng; trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, ý kiến của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Tô Minh H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2024/HS-ST ngày 18-12-2024 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Tô Minh H, cụ thể:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 50, 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Xử phạt bị cáo xử phạt bị cáo Tô Minh H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, ngày 04-4-2025.

Giao bị cáo Tô Minh H cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Tô Minh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06, PC10 CA tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h.Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. C, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Đức Trí

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Đức Chiến **Nguyễn Thị Hoa** **Vi Đức Trí**